

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hòa Bình, ngày 19 tháng 7 năm 2022

GIẤY TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 12/2022/ĐKSP

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM
XÁC NHẬN ĐÃ NHẬN BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Tên tổ chức, cá nhân: Chi nhánh Hòa Bình - Công ty cổ phần dược phẩm quốc tế Việt Nam Anh Quốc Trường Đại Hưng.

Địa chỉ: Tiểu khu Liên Sơn, thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Điện thoại: 02466.632.688

Cho sản phẩm: **Thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt SỮA NON COLOSTRUM NANO CURCUMIN TỔ YẾN** (Sản phẩm dinh dưỡng dùng cho người bị tiểu đường, nguy cơ tiểu đường)

Do Chi nhánh Hòa Bình - Công ty cổ phần dược phẩm quốc tế Việt Nam Anh Quốc Trường Đại Hưng; Địa chỉ: Tiểu khu Liên Sơn, thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình sản xuất phù hợp với:

- Quy chuẩn Việt Nam 8-2:2011/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

- Tiêu chuẩn nhà sản xuất số TCCS: 08/2022/TĐH-HB ngày 04 tháng 7 năm 2022.

Doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố./.

Nơi nhận:

- Chi nhánh Hòa Bình - Công ty cổ phần dược phẩm quốc tế Việt Nam Anh Quốc Trường Đại Hưng;
- Lưu: HCTH.

CHI CỤC TRƯỞNG



Bùi Đình Thị Dinh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 08/2022/TĐH-HB



I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm: Chi nhánh Hòa Bình - Công ty cổ phần dược phẩm quốc tế Việt Nam Anh Quốc Trường Đại Hưng.

Địa chỉ: Tiểu khu Liên Sơn, thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Điện thoại: 02466.632.688

Mã số doanh nghiệp: 0107603191- 001

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Số 13/2020/ATTP-CNĐK, Ngày cấp: 29/04/2020, nơi cấp: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm - Sở Y tế tỉnh Hòa Bình.

Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm Đạt yêu cầu thực hành sản xuất tốt (GMP) thực phẩm bảo vệ sức khỏe số 56/2020/ATTP-CNGMP cấp ngày 25/08/2020, nơi cấp: Cục An toàn thực phẩm.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **Thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt SỮA NON COLOSTRUM NANO CURCUMIN TỔ YẾN** (*Sản phẩm dinh dưỡng dùng cho người bị tiểu đường, nguy cơ tiểu đường*)

2. Thành phần: Sữa bột gầy (50-55%), Đường Isomalt, nondairy creamer, whey protein, MUFA, PUFA, soy protein, Chất xơ (FOS), sữa non 1500mg/100g, Bột nano curcumin 1500mcg/100g, Bột yến sào 1200 mcg/100g, taurine, choline, L-lysine HCL, beta-glucan. Hỗn hợp khoáng chất (Canxi carbonate nano (825 mg/100g), Aquamin F, Magie phosphat, Natri Clorid, Kali iodua, Sắt III polymaltose, Kẽm Gluconate, Natri Selenit, Đồng sulphat, Mangan sulphat) Vitamin (A, D3, B1, B2,B3, C, B5, B6, B12, K2 (MK7), Biotin, Acid folic, E), hương vanilla thực phẩm

Nguyên liệu sữa bột gầy nhập khẩu từ New Zealand

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

Ngày sản xuất và hạn sử dụng: In dưới đáy lon

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì

- Quy cách bao gói: Đóng gói kín

Khối lượng tịnh: 150g, 400 g, 800g, 900g, 1000g, 1500g.

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng gói trong lon thiếc chuyên dụng và xếp vào thùng caton đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định Bộ Y tế.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất: Chi nhánh Hòa Bình - Công ty cổ phần dược phẩm quốc tế Việt Nam Anh Quốc Trường Đại Hưng.

Địa chỉ: Tiểu khu Liên Sơn, thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (mẫu nhãn sản phẩm dự kiến đính kèm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

- Tiêu chuẩn sản phẩm của nhà sản xuất số TCCS: 08/2022/TĐH-HB ngày 04/07/2022 (đính kèm)

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố và chỉ đưa vào sản xuất, kinh doanh khi đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký bản công bố sản phẩm ./.

Lương Sơn, ngày 04 tháng 07 năm 2022

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH

Trần Thị Thủy Hằng

TIÊU CHUẨN NHÀ SẢN XUẤT

Số TCCS: 08/2022/TĐH-HB

I. Sản phẩm: Thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt **SỮA NON COLOSTRUM NANO CURCUMIN TỔ YẾN** (Sản phẩm dinh dưỡng dùng cho người bị tiểu đường, nguy cơ tiểu đường)



II. Tên tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về chất lượng và sản xuất sản phẩm: Chi nhánh Hòa Bình - CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ VIỆT NAM ANH QUỐC TRÙNG ĐẠI HƯNG.

Địa chỉ: Tiểu khu Liên Sơn, Thị Trấn Lương Sơn, Huyện Lương Sơn, Tỉnh Hòa Bình, Việt Nam

Xuất xứ: Việt Nam

Điện thoại: : 02466.632.688

III. Thông tin về sản phẩm

1. Yêu cầu cảm quan

- Trạng thái: Sản phẩm dạng bột, đồng đều, không vón cục, mịn, tan tốt trong nước thành nhũ tương đồng đều, bền, không lắng cặn.

- Màu sắc: màu trắng kem.

2. Thành phần cấu tạo

Sữa bột gầy (50-55%), Đường Isomalt, nondairy creamer, whey protein, MUFA, PUFA, soy protein, Chất xơ (FOS), sữa non 1500mg/100g, Bột nano curcumin 1500mcg/100g, Bột yến sào 1200 mcg/100g, taurine, choline, L-lysine HCL, beta-glucan. Hỗn hợp khoáng chất (Canxi carbonate nano (825 mg/100g), Aquamin F, Magie phosphat, Natri Clorid, Kali iodua, Sắt III polymaltose, Kẽm Gluconate, Natri Selenit, Đồng sulphat, Mangan sulphat) Vitamin (A, D3, B1, B2,B3, C, B5, B6, B12, K2 (MK7), Biotin, Acid folic, E), hương vanilla thực phẩm.

3. Chỉ tiêu chất lượng

3.1. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Năng lượng	Kcal/100ml	442.65 ± 20%
2	Protein	g/100 g	11.56 ± 20%
3	Chất béo tổng số	g/100 g	19.09 ± 20%
4	Carbohydrat	g/100 g	55.12 ± 20%
5	Curumin	Định tính	Dương tính

3.2. Giới hạn kim loại nặng: Theo QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn kim loại nặng trong thực phẩm.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Asen (As)	mg/kg	0.5
2	Cadimi (Cd)	mg/kg	1.0
3	Chì (tính theo 1000ml sữa pha chuẩn theo hướng dẫn của nhà sản xuất) (Pb)	mg/kg	0.02
4	Thủy ngân (Hg)	mg/kg	0.05
5	Thiếc (Sn) (đựng trong bao bì tráng thiếc)	mg/kg	250

3.3. Giới hạn vi sinh vật: Theo QCVN 8-3:2012/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Enterobacteriaceae	CFU/g	10^1
2	Staphylococci dương tính với coagulase	CFU/g	10^1
3	Staphylococcal enterotoxin	CFU/25g	0
4	Salmonella	CFU/25g	0

3.4. Hàm lượng hóa chất không mong muốn:

+ Tuân thủ quy chuẩn quốc gia QCVN 8-1:2011/BYT đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

+ Phụ gia thực phẩm đảm bảo theo quy định (Tuân thủ Thông tư số 24/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ Y tế quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm).

+ Quyết định số 38/2008/QĐ-BYT ngày 11/12/2008 của Bộ Y tế về việc ban hành "quy định mức giới hạn tối đa của Melamine nhiễm chéo trong thực phẩm".

+ Dư lượng thuốc thú y, tồn dư hooc môn tăng trưởng phù hợp với Thông tư số 24/2013/TT-BYT ngày 14 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành “Quy định mức giới hạn tối đa dư lượng thuốc thú y trong thực phẩm”.

4. Công dụng

Dùng thay thế bữa ăn phụ hoặc thêm sau bữa ăn chính, giúp cung cấp dinh dưỡng và một số vitamin, khoáng chất, hỗ trợ tăng cường sức khỏe.

5. Đối tượng sử dụng

- Người bị tiểu đường, người nguy cơ tiểu đường có nhu cầu bổ sung vitamin và khoáng chất.

- Phụ nữ mang thai có nguy cơ tiểu đường thai kỳ.

Không thích hợp cho đối tượng không dung nạp sữa bò và dị ứng với lactose.

6. Quy cách bao gói và chất liệu bao bì

- Quy cách bao gói: Đóng gói kín

Khối lượng tịnh: 150g, 400g, 800g, 900g, 1000g, 1500g

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng gói trong lon thiếc chuyên dụng và xếp vào thùng carton đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

7. Ngày sản xuất và hạn sử dụng

- Hạn sử dụng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

- Ngày sản xuất và hạn sử dụng: In dưới đáy lon

8. Hướng dẫn sử dụng và bảo quản

** Hướng dẫn pha chế:*

- Cho 04 muỗng bột (khoảng 36g) vào 200ml nước sôi để nguội (khoảng 40°C), sẽ được 01 ly khoảng 210ml, khuấy đều cho đến khi bột tan hoàn toàn

** Hướng dẫn cách pha:*

- Rửa sạch tay trước khi pha.

- Rửa cốc và nắp đậy cho đến khi không còn bụi bẩn

- Đun cốc và nắp đậy trong 5 phút. Đậy nắp kín cho đến khi sử dụng

- Đun sôi nước uống trong 5 phút, để nguội bớt

- Tham khảo bảng hướng dẫn cách pha, rót chính xác lượng nước ấm cần dùng vào cốc đã được luộc.

- Chỉ dùng muỗng lường trong hộp và gạt ngang muỗng lường vào mép gờ của thành hộp.

- Tham khảo bảng hướng dẫn cách pha, thêm chính xác số lượng muỗng lường (gạt ngang).

- Sau khi dùng xong, bỏ lại muỗng lường vào bên trong hộp sản phẩm.

- Đậy nắp và lắc hoặc khuấy đều cho đến khi bột được hòa tan hoàn toàn.

- Cách bảo quản: Đậy nắp kín sản phẩm sau mỗi lần sử dụng và bảo quản nơi khô ráo.

Thận trọng: Pha sản phẩm xong dùng ngay. Hồn hợp sau khi pha sử dụng hết trong vòng 1 giờ. Đổ bỏ phần thừa sau mỗi lần uống.



** Lưu ý khi sử dụng:*

- Mở nắp bằng cách hướng tay cầm lên phía trên, kéo lên và vứt bỏ ngay nắp thiếc vừa mở. Cần thận để không bị thương bởi cạnh sắc của nắp

- Chỉ dùng thìa (muỗng) có sẵn trong lon và bảo quản sạch sẽ, riêng biệt.

** Hướng dẫn bảo quản:*

- Bảo quản sản phẩm ở nơi thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp chiếu vào sản phẩm

- Không để sản phẩm trong tủ lạnh

- Đóng nắp ngay sau khi sử dụng

- Dùng trong vòng 30 ngày kể từ ngày mở nắp

9. Thông tin cảnh cáo: Dùng cho người từ 18 tuổi trở lên. Không sử dụng sản phẩm hết hạn và vón cục. Dùng sản phẩm trước hạn sử dụng và sử dụng hết trong vòng 30 ngày sau khi mở nắp bao bì.

Lương Sơn, ngày 04 tháng 07 năm 2022

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH

Trần Thị Thủy Hằng

BẢNG CHỨNG KHOA HỌC

VỀ THÀNH PHẦN DINH DƯỠNG TRONG SẢN PHẨM

Tài liệu viện dẫn:

1. Cuốn Thực phẩm chức năng – Chủ biên: PGS.TS Y học Trần Đáng, Nhà xuất bản Y học (Mục I, II các vitamin và khoáng chất chương 8 từ tr331-tr 381).
2. Cuốn Giáo trình Thực phẩm chức năng sức khỏe bền vững - Nhà xuất bản khoa học kỹ thuật (Đường Isomalt).
3. Yếu sào: Những cây thuốc và động vật làm thuốc, trang 1229.
4. Curcumin- Thực phẩm chức năng – Chủ biên: PGS.TS Y học Trần Đáng,, trang 968-972
5. Sữa non - Theo nghiên cứu: “Tác dụng của các globulin miễn dịch của bò đối với chức năng miễn dịch, dị ứng và nhiễm trùng
6. MUFA, PUFA: Thực phẩm chức năng functional food– Chủ biên: PGS.TS Y học Trần Đáng, trang 481-589

(Photo nội dung kèm theo)

Lương Sơn, ngày 04 tháng 7 năm 2022

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH

Trần Thị Thủy Hằng

KT: 420 x 164mm

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:

Cho 04 muỗng bột (khoảng 40g) vào 200ml nước sôi để nguội (khoảng 40°C), sẽ được 01 ly khoảng 210ml, khuấy đều cho đến khi bột tan hoàn toàn.

Hướng dẫn cách pha:

- Rửa sạch tay trước khi pha.
- Rửa cốc và nắp đậy cho đến khi không còn bụi bẩn.
- Đun cốc và nắp đậy trong 5 phút. Đậy nắp kín cho đến khi sử dụng.
- Đun sôi nước uống trong 5 phút, để nguội bớt.
- Tham khảo bảng hướng dẫn cách pha, rót chính xác lượng nước ấm cần dùng vào cốc đã được luộc.
- Chỉ dùng muỗng lường trong hộp và gạt ngang muỗng lường vào mép gờ của thành hộp.
- Tham khảo bảng hướng dẫn cách pha, thêm chính xác số lượng muỗng lường (gạt ngang).
- Sau khi dùng xong, bỏ lại muỗng lường vào bên trong hộp sản phẩm.
- Đậy nắp và lắc hoặc khuấy đều cho đến khi bột được hòa tan hoàn toàn.
- Cách bảo quản: Đậy nắp kín sản phẩm sau mỗi lần sử dụng và bảo quản nơi khô ráo.

Thận trọng: Pha sản phẩm xong dùng ngay. Hỗn hợp sau khi pha sử dụng hết trong vòng 1 giờ. Đổ bỏ phần thừa sau mỗi lần uống.

HƯỚNG DẪN CÁCH PHA



CÔNG DỤNG:

- Dùng thay thế bữa ăn phụ hoặc thêm sau bữa ăn chính, giúp cung cấp dinh dưỡng và một số vitamin, khoáng chất, hỗ trợ tăng cường sức khỏe.

ĐỐI TƯỢNG SỬ DỤNG:

- Người bị tiểu đường, người nguy cơ tiểu đường có nhu cầu bổ sung vitamin và khoáng chất.
- Phụ nữ mang thai có nguy cơ tiểu đường thai kỳ.
- Không thích hợp cho đối tượng không dung nạp sữa bò và dị ứng với lactose.

BẢO QUẢN:

- Giữ hộp sữa nơi khô ráo, thoáng mát.
- Sau khi mở hộp, chú ý đóng nắp hộp kín và giữ nơi khô ráo, thoáng, sạch. Nên dùng sản phẩm này nhanh sau khi mở hộp (trong vòng 30 ngày).
- Đóng kín nắp lon sau khi sử dụng và để nơi khô ráo thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp, không lưu trữ trong tủ lạnh.

Khuyến cáo: Dùng cho người từ 18 tuổi trở lên, không sử dụng sản phẩm hết hạn, vón cục. Dùng sản phẩm trước hạn sử dụng và sử dụng hết trong vòng 30 ngày sau khi mở nắp bao bì.

Ngày sản xuất: In trên đáy lon

Hạn sử dụng: In trên đáy lon

Khối lượng tịnh: 900 gram

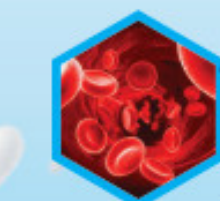
Số BKSP:



THỰC PHẨM DÙNG CHO
CHẾ ĐỘ ĂN ĐẶC BIỆT

SỮA NON COLOSTRUM NANO CURCUMIN TỔ YẾN

Sản phẩm dinh dưỡng dùng cho người bị tiểu đường,
người nguy cơ tiểu đường



ISOMALT: GIÚP KHÔNG LÀM
TĂNG ĐƯỜNG HUYẾT ĐỘT NGỘT



VITAMIN, KHOÁNG CHẤT, FOS,
NANO CURCUMIN: TĂNG ĐỀ KHÁNG
CHO HỆ TIÊU HÓA



TỔ YẾN: TĂNG CƯỜNG SỨC KHỎE

NGUYÊN LIỆU SỮA BỘT GẤY NHẬP KHẨU TỪ NEW ZEALAND

KHỐI LƯỢNG TỊNH: 900G

Chỉ tiêu dinh dưỡng đạt tối thiểu 80% so với giá trị ghi trên nhãn

THÔNG TIN DINH DƯỠNG/NUTRITION FACTS

Chỉ tiêu	Đơn vị	/100g	/100Kcal
Năng lượng	Kcal	442.65	100
Chất đạm	g	11.56	2.69
Chất đường bột	g	55.12	12.83
Đường Isomalt	g	10.92	2.54
Chất béo	g	19.09	4.3
Sữa non (Colostrum)	mcg	1000	2328.29
Chất xơ hòa tan (FOS)	mg	2750	640.23
Choline	mcg	36	8.38
Lysine HCL	mg	550	128.05
Bột yến sào	mcg	1200	279.38
Bột nano curcumin	mcg	5200	1210.71
Beta-glucan	mg	27.98	6.51
Taurine	mg	35	8.15
VITAMIN			
Vitamin D3	IU	200	46.56
Vitamin K2(MK7)	mcg	22.7	5.28
Vitamin C	mg	45	10.48
Vitamin B1	mcg	620	144.34
Vitamin B2	mcg	550	128.05
Vitamin B3	mcg	1920	447.00
Vitamin B6	mcg	850	197.89
Vitamin B12	mcg	1.2	0.28
Vitamin B5	mcg	2150	500.55
Vitamin A	IU	1450	337.58
Acid folic	mcg	125	29.10
Vitamin E	IU	7.2	1.68
Biotin	mcg	7.8	1.82
KHOÁNG CHẤT			
Canxi nano	mg	725	168.79
Aquamin F (Canxi từ tảo biển đỏ)	mg	80.12	18.65
Photpho	mg	450	104.77
Magie	mg	55	12.80
Sắt	mg	6.5	1.51
Kẽm	mg	7.2	1.68
Clorid	mg	270	62.86
Kali	mg	350	81.48
Natri	mg	155	36.09
Mangan	mcg	13.12	3.05
Selen	mcg	15	3.49
I-ốt	mcg	89	20.72

THÀNH PHẦN:

Sữa bột gầy (50-55%), Đường Isomalt, nondairy creamer, whey protein, MUFA, PUFA, soy protein, Chất xơ (FOS), sữa non 1500mg/100g, Bột nano curcumin 1500mcg/100g, Bột yến sào 1200 mcg/100g, taurine, choline, L-lysine HCL, beta-glucan. Hỗn hợp khoáng chất (Canxi carbonate nano {825 mg/100g}, Aquamin F, Magie phosphat, Natri Clorid, Kali iodua, Sắt III polymaltose, Kẽm Gluconate, Natri Selenit, Đồng sulphat, Mangan sulphat) Vitamin (A, D3, B1, B2,B3, C, B5, B6, B12, K2 (MK7), Biotin, Acid folic, E), hương vanilla thực phẩm. Nguyên liệu sữa bột gầy nhập khẩu từ New Zealand

Thương nhân chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm và sản xuất tại:
Chi nhánh Hòa Bình - CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ VIỆT NAM ANH QUỐC TRƯỜNG ĐẠI HƯNG.
Địa chỉ: Tiểu khu Liên Sơn,
Thị trấn Lương Sơn, Huyện Lương Sơn,
Tỉnh Hòa Bình, Việt Nam

Phân phối độc quyền tại Việt Nam:
NHÀ PHÂN PHỐI CAO TUẤN
Địa chỉ: Nghĩa Sơn, Nghĩa Hưng, Nam Định

TƯ VẤN SẢN PHẨM
0828066888

SẢN XUẤT TẠI VIỆT NAM

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: TSL4220700476-1

Trang/ Page No: 1/2

- Tên khách hàng/ Client's Name : Chi nhánh Hòa Bình - Công ty cổ phần dược phẩm quốc tế Việt Nam Anh Quốc Trường Đại Hưng.
- Địa chỉ/ Client's Address : Tiểu khu Liên Sơn, thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình
- Ngày nhận mẫu/ Date sample(s) : 09/02/2022
received
- Ngày phân tích mẫu/ Date of : 09/02/2022
Performance of Test
- Ngày trả kết quả/ Date of Issue : 15/02/2022
- Thông tin mẫu/ Name of Sample : Thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt SỮA NON COLOSTRUM NANO CURCUMIN TỔ YẾN
Sản xuất tại: Chi nhánh Hòa Bình - Công ty cổ phần dược phẩm quốc tế Việt Nam Anh Quốc Trường Đại Hưng
Địa chỉ: Tiểu khu Liên Sơn, thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình
- Mô tả mẫu/ Sample Description : Mẫu dạng bột, đựng trong lon 400g, dán nhãn đầy đủ
- Ghi chú/ Note :
- Bảng kết quả/ Results Table :

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	GHPH/ LOD	Phương Pháp Thử/ Test Method
1	LH Enterobacteriaceae (*) / Enterobacteriaceae (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/g	10	ISO 21528-2:2017
2	LH Staphylococci dương tính với coagulase (*) / Coagulase-positive staphylococci (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/g	10	TCVN 4830-1:2005 (ISO 6888-1:1999, AMD1:2003)
3	LH Staphylococcus enterotoxin (**) / Staphylococcus enterotoxin (**)	Không phát hiện/ Not Detected	/25g	-	CASE.NC.0082
4	LH Listeria monocytogenes (*) / Listeria monocytogenes (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/g	10	ISO 11290-2:2017
5	LH Salmonella spp. (*) / Salmonella spp. (*)	Không phát hiện/ Not Detected	/25g	-	TCVN 10780-1:2017 (ISO 6579-1:2017)
6	LH Asen (As) (*) / Arsenic (As) (*)	Không phát hiện/ Not Detected	ppm	0.003	TS-KT-QP-27:2021
7	LH Cadimi (Cd) (*) / Cadmium (Cd) (*)	Không phát hiện/ Not Detected	ppm	0.003	TS-KT-QP-27:2021
8	LH Thủy ngân (Hg) (*) / Mercury (Hg) (*)	Không phát hiện/ Not Detected	ppm	0.003	TS-KT-QP-27:2021

TSL SCIENCE CO.,LTD

Trụ sở HCM: 592A Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Chi nhánh Cà Mau: Số 11 Đường 3/2, Phường 5, TP Cà Mau, Việt Nam

Chi nhánh Hà Nội: Số 17, Liền kề shophouse D1 tại khu D, Khu đô thị mới Lê Trọng Tấn, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, TP Hà Nội, Việt Nam

Telephone: (+84) 28.3810.4336

Website: <http://tsl-net.com.vn>

1. Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng, tên mẫu theo khách hàng gửi / Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received, sample's name as indicated of client.

2. Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của TSL / This report will not be reproduced except in full, without approval of TSL.

TS-TTCL-7.8/BM-04

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: TSL4220700476-1

Trang/ Page No: 2/2

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	GHPH/ LOD	Phương Pháp Thử/ Test Method
9	LH Chi (Pb) (*) / Lead (Pb) (*)	Không phát hiện/ Not Detected	ppm	0.003	TS-KT-QP-27:2021
10	LH Thiếc (Sn) / Tin (Sn)	Không phát hiện/ Not Detected	ppm	0.03	TS-KT-QP-01:2018 (Ref. TCVN 9588:2013 AOAC 999.11)
11	LS Năng lượng / Calories	442.65	kcal/100g	-	Calculate (included testing fat, carbohydrate, protein, food composition)
12	LS Đạm tổng (*) / Total protein (*)	11.56	g/100g	-	TS-KT-HCB-001:2018
13	LS Béo tổng (*) / Total fat (*)	19.09	g/100g	-	TS-KT-HCB-002:2018
14	LS Carbohydrate (*) / Carbohydrate (*)	55.12	g/100g	-	TS-KT-HCB-004:2020

Chú thích/ Remarks:

1.(*): Chỉ tiêu thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (*): Items are currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.

2.(**): Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ./ (**): Items are tested by subcontractor.

3.LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp./ Limited of detection.

4.LS,LH,LC: Ký hiệu mã chi nhánh/ Branch code: LS – CN HCM, LH – CN Hà Nội, LC – CN Cà Mau.

PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
TECHNICAL MANAGER


NGUYỄN HỮU TRUYỀN

GIÁM ĐỐC
DIRECTOR




NGUYỄN MINH NHỰT

TSL SCIENCE CO.,LTD

Trụ sở HCM: 592A Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Chi nhánh Cà Mau: Số 11 Đường 3/2, Phường 5, TP Cà Mau, Việt Nam

Chi nhánh Hà Nội: Số 17, Liền kề shophouse D1 tại khu D, Khu đô thị mới Lê Trọng Tấn, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, TP Hà Nội, Việt Nam

Telephone: (+84) 28.3810.4336

Website: <http://tsl-net.com.vn>

- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng, tên mẫu theo khách hàng gửi / Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received, sample's name as indicated of client.
- Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của TSL / This report will not be reproduced except in full, without approval of TSL.

TS-TTCL-7.8/BM-04